

Unit 14. What happened in the story?

SPEAKING

Act as..... | Đóng vai.....

1.

Act as..... Phong:

Linda:

a

We have a Vietnamese story about watermelons called *The Story of Mai An Tiem*.

Watermelons are so delicious!

Oh, really? What happened in the story?

b

First King Hung ordered Mai An Tiem and his family to live on an island. The island was very far away.

Then one day, An Tiem found some black seeds and he grew them. The seeds gave watermelons.

c

Next, An Tiem's family exchanged the watermelons for food and drink.

d

Oh, they were lucky in the end, right?

In the end, King Hung heard about the story and he let An Tiem and his family go back home.

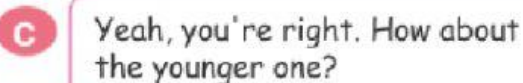
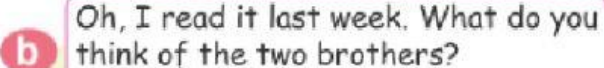
Act as..... Storyteller:

- Once upon a time, there was a beautiful princess. - She lived in a very big castle. - She was unhappy because she couldn't walk.	
- One day, a prince visited the castle and met the princess. - He wanted to help her. - He gave her an apple and said, "This magic apple can make you walk."	
The princess ate the apple.	
- Then the next morning, the princess woke up. - She was so surprised because she could walk! - She felt very happy. - She ran and danced in the castle.	
In the end, the prince and the princess got married and they lived happily ever after.	

3.

Act as.... Linda:

Quan:



4.

Act as..... Linda:

Phong:

Phong:	What story do you like best?	
Linda:	I like Snow White and the Seven Dwarfs.	
Phong:	What do you think of the main character?	
Linda:	I think she's kind.	



5.

Act as..... Peter: Mai:		
Mai:	What are you reading, Peter?	
Peter:	I'm reading The Story of Mai An Tiem.	
Mai:	What do you think of Mai An Tiem?	
Peter:	I think he's hard-working.	

6.

Act as..... Nam: Tony:		
Tony:	What are you reading, Nam?	
Nam:	Aladdin and the Magic Lamp.	
Tony:	What do you think of Aladdin?	
Nam:	He's generous.	

***NOTE:**

• so	rất, cực kỳ
• delicious	ngon
• story/stories	câu chuyện
• about.....	về.....
• called.....	được gọi là.....
• The Story of Mai An Tiem	Sự tích Mai An Tiêm (Sự tích Dưa hấu)
• Really?	Thật không?
• happen	xảy ra

• order sb to do sth	ra lệnh/yêu cầu ai đó làm gì đó
• island(s)	hòn đảo
• this + DT/ SI	này
• very	rất, lắm
• far away	ở xa
• exchange sth for sth	trao đổi cái gì đó để lấy cái gì đó
• lucky	may mắn
•right?	phải không?
• hear about sth	nghe về cái gì đó
• let sb do sth	cho phép ai đó làm gì đó
• go back = come back	trở về
• home	nhà, gia đình, tổ ấm
• Once upon a time.....	Ngày xưa ngày xưa
• princess(es)	công chúa
• castle(s)	lâu đài
• unhappy	không hạnh phúc, không vui vẻ
• because	vì
• can't = couldn't	không thể
• walk	đi, đi bộ
• One day.....	Một ngày nọ.....
• prince(s)	hoàng tử
• visit	thăm, ghé thăm, tham quan
• meet	gặp
• want to do sth	muốn làm gì đó

• help	giúp đỡ
• give sb sth = give sth to sb	đưa/cho ai đó cái gì đó
• say	nói
• magic	phép thuật, kỳ diệu
• can	có thể
• make sb do sth	làm/khiến ai đó làm gì đó
• eat	ăn
• the next morning	buổi sáng hôm sau
• wake up	thức dậy
• surprised	bất ngờ
• feel	cảm thấy
• happy	vui, hạnh phúc
• run	chạy
• dance	nhảy
• get married	lấy nhau, kết hôn
• happily	một cách hạnh phúc
• ever	mãi mãi, luôn luôn, bất cứ lúc nào, bao giờ
• after	về sau, sau đó
• The Golden Starfruit Tree	Chuyện ăn khế trả vàng
• last week	tuần trước
• You're right.	Đúng vậy.
• one	(thay thế cho người/vật nào đó)
• learn	học, học hỏi
• lesson	bài học

• from.....	từ.....
• Don't do sth.	Đừng làm gì đó.
• best/the best	nhất, nhiều nhất, tốt nhất
• Snow White and the Seven Dwarfs	Nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn
• main	chính, chủ yếu, quan trọng
• character(s)	nhân vật
• Aladdin and the Magic Lamp	Aladdin và cây đèn thần